

Số: 79 /KL-SNN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023

## KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản tại Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 87/QĐ-SNN ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh về việc thanh tra chuyên ngành lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản tại Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam từ ngày 21 tháng 3 năm 2023 đến ngày 30 tháng 3 năm 2023, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 87/QĐ-SNN đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 09/BC-ĐTTr ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết luận thanh tra như sau:

### 1. Khái quát chung

Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam được thành lập và tổ chức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305309836 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, thay đổi lần 08 ngày 09 tháng 3 năm 2021; địa chỉ trụ sở chính tại: Lô I5-3a, 3b Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện pháp luật là Ông Jung In Seo, quốc tịch Hàn Quốc.

Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp phép.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam đã sản xuất và kinh doanh 87 mặt hàng (bao gồm 47 sản phẩm thức ăn bổ sung trong chăn nuôi, 40 sản phẩm thuốc thú y) đều được phép lưu hành tại Việt Nam và được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### 2. Kết quả kiểm tra, xác minh

a) Hồ sơ hành chính: Công ty đã cung cấp các hồ sơ sau

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0305309836 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố cấp, thay đổi lần thứ 8 ngày 09 tháng 3 năm 2021.

- Giấy ủy quyền số 2923/CV-CTCBIO ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam về việc ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm thay mặt ông Jung In Seo - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam làm việc, bổ sung, giao nộp các hồ sơ chứng từ cần thiết, ký tên các biên bản, hồ sơ, giấy tờ liên quan cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 87/QĐ-SNN ngày 20 tháng 3 năm 2023.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi số 79/094/2022/TACN/CN do Cục Chăn nuôi cấp ngày 10 tháng 10 năm 2022, Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản số TS000113 do Tổng Cục Thủy sản cấp ngày 05 tháng 01 năm 2023.

- Giấy chứng nhận hợp quy số 7610-QPVR-4 chứng nhận sản phẩm thức ăn chăn nuôi do Tổ chức chứng nhận Vinacontrol cấp ngày 14 tháng 12 năm 2022, hiệu lực đến ngày 09 tháng 12 năm 2023.

- Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số 41/TB-CNTY ngày 14 tháng 01 năm 2021 và số 1062/TB-CNTY ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y về việc thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy.

- Quy trình kiểm soát chất lượng, gồm: (1) Quy trình kiểm soát bao bì; (2) quy trình vận chuyển, thu gom và xử lý thải; (3) quy trình vệ sinh xưởng sản xuất; (4) quy trình kiểm soát sản xuất và thành phẩm; (5) quy trình chất lượng nguồn nước; (6) quy trình kiểm soát, hiệu chuẩn – kiểm định thiết bị và dụng cụ đo lường; (7) quy trình kiểm soát động vật gây hại; (8) quy trình kiểm soát sản phẩm không phù hợp và tái chế sản phẩm; (9) quy trình kiểm soát nguyên liệu; (10) quy trình kiểm soát mẫu lưu và lưu mẫu; (11) quy trình tiêu độc khử trùng kiểm soát người ra vào và khách tham quan cơ sở sản xuất; (12) hướng dẫn công suất và thời gian trộn máy trộn.

- Báo cáo nhập, xuất, tồn sản phẩm nguyên liệu, thành phẩm đến ngày 28 tháng 3 năm 2023: Tồn 27 loại thức ăn bổ sung (51 sản phẩm), 32 loại thuốc thú y (69 sản phẩm).

- Hợp đồng lao động của nhân viên phụ trách kỹ thuật: Hợp đồng lao động số: 050213/HĐLĐ ngày 01 tháng 01 năm 2013, Chứng chỉ hành nghề thú y số 152/TY-CCHN do Cục Thú y cấp ngày 13 tháng 11 năm 2019 có giá trị đến ngày 13 tháng 11 năm 2024 của bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

- Hồ sơ kiểm định, hiệu chuẩn, bảo trì trang thiết bị phục vụ sản xuất, cụ thể: 02 cân bàn điện tử, 03 quả cân, 01 bộ quả cân, 01 cân phân tích, 09 cái nhiệt ẩm kế không khí, 01 nồi hấp, 01 thước cặp đều có Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị và tem kiểm định trên các trang thiết bị còn hiệu lực.

- Hồ sơ môi trường: Công ty đã thực hiện việc quan trắc môi trường định kỳ hàng quý và đều có giấy kết quả khảo sát đo đạc môi trường đối với nước xả thải, khí thải, chất lượng không khí, vi khí hậu, tiếng ồn, nước lọc sau RO.

- Qua kiểm tra cho thấy các hồ sơ đa số đều đạt yêu cầu tuy nhiên, kiểm tra 03 lệnh sản xuất số: SL008A30323, SL002A30323, SL025A30323, ghi nhận phiếu ghi chép quy trình sản xuất của mỗi lệnh có sửa chữa số lô của nguyên liệu.

- Kiểm tra hồ sơ lưu mẫu của 05 sản phẩm thức ăn chăn nuôi và mẫu lưu đúng thực tế.

- Công ty có thực hiện báo cáo tình hình sản xuất thức ăn chăn nuôi định kỳ hàng tháng trên phần mềm của Cục Chăn nuôi.

Tại thời điểm thanh tra, hồ sơ hành chính của Công ty đầy đủ và tương đối đạt yêu cầu.

**b) Điều kiện vệ sinh thú y:** kiểm tra thực tế ghi nhận như sau

- Địa điểm cơ sở sản xuất của Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam không nằm trong khu vực bị ô nhiễm bởi chất thải nguy hại, hóa chất độc hại.

- Quy trình sản xuất một chiều, bố trí sắp xếp các khu vực phù hợp, gọn gàng, bảo đảm tách biệt giữa các khu sản xuất.

- Trang thiết bị, dụng cụ đo lường được kiểm định, hiệu chỉnh theo quy định, kiểm tra có tem hiệu chuẩn còn giá trị dán trên các thiết bị.

- Có thực hiện phân tích chất lượng sản phẩm thức ăn chăn nuôi trong quá trình sản xuất; có lưu mẫu, kết quả thử nghiệm thức ăn chăn nuôi theo quy định.

- Có biện pháp bảo quản nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y.

- Điều kiện vệ sinh nhà xưởng sạch sẽ, thoáng, không ẩm mốc; điều kiện vệ sinh trang thiết bị đạt yêu cầu.

- Có biển hiệu thể hiện chức năng từng khu vực (khu vực sản xuất, khu vực kho, khu vực kiểm soát, thu gom các chất thải phát sinh để xử lý).

- Có bố trí khu vực lưu mẫu và phòng kiểm soát chất lượng sản phẩm.

- Các kho bảo quản nguyên liệu, thành phẩm xây dựng cố định, tách biệt với khu văn phòng, các khu phụ trợ khác và được trang bị nhiệt kế, ẩm kế để theo dõi nhiệt độ, độ ẩm; kho có trang bị kệ và pallet kê hàng hóa theo từng lô hàng riêng biệt.

- Kiểm tra kho bảo quản nguyên liệu, ghi nhận:

- Kho thường: nhiệt độ 31,5°C, độ ẩm 53%, tem hiệu chuẩn của nhiệt kế, ẩm kế kiểm định đến ngày 31 tháng 5 năm 2023; bố trí các khu vực để nguyên liệu và bao bì chưa tách biệt.

- Kho mát 2: nhiệt độ 29°C, độ ẩm 52%, tem hiệu chuẩn của nhiệt kế, ẩm kế kiểm định đến ngày 31 tháng 5 năm 2023 chứa thành phẩm để kinh doanh.

- Kho mát 3: nhiệt độ 24,2°C, độ ẩm 41%, tem hiệu chuẩn của nhiệt kế, ẩm kế kiểm định đến ngày 31 tháng 5 năm 2023; bố trí khu vực hàng biệt trữ xen kẽ với khu vực hàng lẻ, qua kiểm tra có 01 sản phẩm ngoài bao bì ghi Sorbitol trọng lượng 6,78 kg không có tem nhãn, hạn sử dụng.

- Kiểm tra kho thành phẩm, ghi nhận: khu vực chứa thuốc thú y và khu vực chứa thức ăn chăn nuôi có nhiệt độ 31,9°C, độ ẩm 54%, tem hiệu chuẩn của nhiệt kế, ẩm kế kiểm định đến ngày 31 tháng 5 năm 2023; các sản phẩm được sắp xếp trên kệ và pallet, bố trí khu vực hàng biệt trữ xen kẽ với khu vực để hàng thành phẩm.

- Kiểm tra thực tế phòng lưu mẫu: có sắp xếp theo khu vực tuy nhiên mẫu lưu tại phòng lưu mẫu chưa đầy đủ, một số mẫu lưu còn để tại phòng phân tích mẫu. Mẫu lưu hết thời hạn được lập biên bản tiêu hủy giao Công ty TNHH Một thành viên Môi trường đô thị TP.HCM xử lý theo hợp đồng (thu gom 02 lần/năm hiệu lực đến tháng 6 năm 2023), tuy nhiên việc xử lý tiêu hủy thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng chưa thực hiện việc giám sát theo quy định.

- Kiểm soát thu gom và xử lý chất thải: có lập phiếu theo dõi (kiểm tra phiếu theo dõi được ghi dưới hình thức biên bản hủy mẫu ngày 17 tháng 3 năm 2023, phương thức hủy: Cho mẫu vào túi nilon cột kín miệng, đặt vào khu vực rác thải công nghiệp). Tuy nhiên, kiểm tra thực tế khu vực bảo quản sản phẩm tiêu hủy, Công ty chưa có biện pháp kiểm soát chặt chẽ (chưa có biện pháp kiểm soát côn trùng gây hại tại khu vực này, không có biện pháp quản lý việc thoát sản phẩm, để chung mẫu hủy với các sản phẩm rác thải khác nhưng không có biện pháp nhận diện).

- Biện pháp kiểm soát động vật gây hại: Có trang bị đèn bắt côn trùng, các góc tường có đặt bẫy chuột; có ký hợp đồng kiểm soát dịch hại số: 100522-IFC/CTCBIO được lập ngày 10 tháng 5 năm 2022 với Công ty TNHH Khử trùng quốc tế để kiểm soát động vật gây hại.

- Công ty thực hiện đúng quy định về ghi nhãn sản phẩm.

### **c) Lấy mẫu kiểm nghiệm:**

Kết quả phân tích 03 mẫu sản phẩm thuốc thú y, 03 mẫu sản phẩm thức ăn chăn nuôi và 01 mẫu sản phẩm không tem nhãn do Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc thú y Trung ương II thực hiện cho thấy:

- 03 sản phẩm thuốc thú y (Fencol-100S, Fendoxy, T-Mulin capsule) có kết quả định lượng đạt yêu cầu, nằm trong giới hạn cho phép.

- 03 sản phẩm thức ăn chăn nuôi (Betagro, Layer mix, Pig farmix) có kết quả định lượng đạt yêu cầu (tuy nhiên hàm lượng vượt nhiều hơn chỉ tiêu công bố nhưng không vi phạm quy định chuyên ngành).

- Đối với sản phẩm không tem nhãn tại khu biệt trữ nguyên liệu có kết quả kiểm tra không phát hiện chất cấm trong chăn nuôi (Salbutamol).

### 3. Kết luận:

#### a) Mặt đạt được

- Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam đã chấp hành nghiêm túc quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, kinh doanh thuốc thú y.

- Hồ sơ hành chính và điều kiện sản xuất của Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam tương đối đạt yêu cầu, cụ thể :

+ Các khu vực trong cơ sở sản xuất được bố trí sắp xếp theo nguyên tắc một chiều, đảm bảo không nhiễm chéo, dễ nhận biết thông tin nguyên liệu, thành phẩm. Dây chuyền sản xuất, trang thiết bị tiếp xúc với thức ăn chăn nuôi được làm bằng vật liệu dễ vệ sinh, không nhiễm chất độc hại từ thiết bị sang thức ăn chăn nuôi, không gây bẩn, không nhiễm chéo gây mất an toàn theo quy định pháp luật.

+ Khu vực chứa thành phẩm thức ăn chăn nuôi, khu vực bảo quản thuốc thú y: Thông thoáng, có đủ ánh sáng để nhận biết được thông tin bằng mắt thường, có trang bị kệ, pallet sạch sẽ và dễ vệ sinh; có trang bị nhiệt kế và ẩm kế và ghi chép theo dõi để kiểm soát trong quá trình bảo quản.

+ Người phụ trách kỹ thuật có trình độ từ đại học chuyên ngành chăn nuôi, thú y, phù hợp với quy định. Có xây dựng Quy trình kiểm soát chất lượng, có giải pháp kiểm soát, phòng chống sinh vật gây hại (côn trùng, chuột, chim...) và vật nuôi xâm nhập vào khu vực sản xuất, khu lưu trữ nguyên liệu và thành phẩm; phòng, chống mối mọt.

+ Có trang thiết bị, dụng cụ đo lường được kiểm định, hiệu chỉnh theo quy định. Có phòng thử nghiệm để phân tích chất lượng nguyên liệu và thành phẩm thức ăn chăn nuôi trong quá trình sản xuất.

+ Có trang bị bảo hộ lao động phù hợp với người sản xuất và khách tham quan. Có kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về môi trường.

- Công ty chấp hành các quy định về việc đăng ký các sản phẩm trên cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện công bố hợp quy, ghi nhãn sản phẩm, lưu mẫu, báo cáo tình hình sản xuất thức ăn chăn nuôi định kỳ trên phần mềm của Cục Chăn nuôi theo quy định.

- Kết quả lấy mẫu kiểm tra chất lượng 03 sản phẩm thuốc thú y (Fencol-100S, Fendoxy, T-Mulin capsule), 03 sản phẩm thức ăn chăn nuôi (Betagro, Layer mix, Pig farmix) đều đạt chất lượng theo hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng; riêng đối với sản phẩm không tem nhãn tại khu vực biệt trữ nguyên liệu không phát hiện chất cấm Sabutamol trong sản phẩm.

**3.2. Một số tồn tại :** bên cạnh những kết quả đạt được, Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam còn một số tồn tại, thiếu sót như sau:

- Việc ghi chép các lệnh sản xuất còn sửa chữa số lô của nguyên liệu (cụ thể 03 lệnh sản xuất: SL008A30323, SL002A30323, SL025A30323).

- Bố trí khu vực trong các kho chứa phù hợp: hàng biệt trữ, hàng hết hạn sử dụng (đối với nguyên liệu và thành phẩm) còn để xen kẽ với các sản phẩm hàng lẻ, nguyên liệu và thành phẩm, bao bì để xen kẽ với nguyên liệu sẽ dẫn đến nguy cơ bị nhầm lẫn trong quá trình sản xuất, vận chuyển.

- Nhiệt độ kho bảo quản thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi thành phẩm tại thời điểm kiểm tra là khá cao (31,9 °C) có nguy cơ ảnh hưởng chất lượng sản phẩm, chưa bảo đảm quy định “*bảo quản ở điều kiện bình thường nhiệt độ từ 15-30°C, ẩm độ không quá 70%*”.

- Chưa có biện pháp kiểm soát chặt chẽ đối với thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng (hàng hư hỏng, hàng hết hạn sử dụng), mẫu tiêu hủy, việc xử lý tiêu hủy sản phẩm, thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng chưa thực hiện việc giám sát theo quy định.

- Hàm lượng các chất trong sản phẩm thức ăn chăn nuôi được phân tích có sự chênh lệch nhiều so với hàm lượng được công bố in trên bao bì sản phẩm.

#### **4. Kiến nghị các biện pháp xử lý**

Trên cơ sở kết quả thanh tra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, đề nghị một số nội dung sau:

##### **4.1. Giao Thanh tra Sở**

- Tổ chức triển khai, giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra của Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam.

- Tiếp tục theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật của các cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường; kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, kịp thời tham mưu, xử lý vi phạm (nếu có).

##### **4.2. Đề nghị Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam**

- Kiểm soát tốt hơn quá trình ghi chép tài liệu, tránh bôi xóa, sửa chữa.

- rà soát quy trình sản xuất nhằm kiểm soát tốt hàm lượng các chất trong sản phẩm thức ăn chăn nuôi để tránh tình trạng chênh lệch hàm lượng quá nhiều so với thông tin công bố trên bao bì sản phẩm.

- Bố trí hợp lý các khu vực để sản phẩm trong các kho, có biện pháp quản lý, nhận diện và bố trí tách biệt đối với khu vực để sản phẩm vi phạm chất lượng (sản phẩm thu hồi về, nguyên liệu, sản phẩm hết hạn sử dụng, sản phẩm lỗi không đạt tiêu chuẩn...).

- Có giải pháp kiểm soát tốt hơn nhiệt độ tại kho bảo quản sản phẩm thành phẩm, nhất là khu vực bảo quản thuốc thú y phải đảm bảo **điều kiện bình thường nhiệt độ từ 15-30°C, ẩm độ không quá 70%** (quy định tại mục 1.4.2, phụ lục XXIII ban hành kèm theo Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Bố trí khu vực chứa sản phẩm tiêu hủy đảm bảo không gây thất thoát, có biện pháp nhận diện, truy xuất khi có yêu cầu.

- Có biện pháp kiểm soát chặt chẽ đối với thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng (hàng hư hỏng, hàng hết hạn sử dụng), mẫu tiêu hủy.

- Thực hiện giám sát việc tiêu hủy đối với sản phẩm, thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Đối với các sản phẩm gia công nếu có phát sinh cần lưu ý thực hiện đúng việc ghi nhãn hàng hóa và thực hiện công bố hợp quy theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra về sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản tại Công ty Cổ phần CTCBIO Việt Nam, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc chấp hành./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Bộ Nông nghiệp và PTNN;
- Thanh tra Thành phố;
- Ban Giám đốc Sở (A.Hiệp);
- Công ty CP CTCBIO Việt Nam;
- Lưu: VT, TTS-Hồ sơ ĐTTr. (5b)



**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Hoài Phú**

